

Số: 04 /QĐ-TĐHTPHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai dự toán ngân sách năm 2025

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 06 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐTTPHCM ngày 05 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Trường về việc ban hành Quy chế quản lý tài chính của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TPHCM;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-BTNMT ngày 18 tháng 01 năm 2024 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy chế quản lý tài chính trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐTTPHCM ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Hội đồng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành Phố Hồ Chí Minh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4328/QĐ-BTNMT ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Kế hoạch-Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Công bố công khai điều chỉnh số liệu dự toán ngân sách năm 2025 của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM (theo biểu phụ lục số 2 đính kèm).

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các ông,bà Trưởng các đơn vị, Phòng Kế hoạch-Tài chính, các đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Vụ KH-TC (để b/c);
- Phó Hiệu trưởng (để biết);
- Lưu VT, KHTC.



HIỆU TRƯỞNG

Huỳnh Quyền

Đơn vị: Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM

Chương : 026



DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2025

(Kèm theo Quyết định số 04/QĐ-TĐHTPHCM ngày 02 tháng 01 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường TP.HCM)

Dvt: triệu đồng.

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	
I	Số thu phí, lệ phí	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	
III	Số phí, lệ phí nộp NSNN	
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước	23.191
I	Nguồn ngân sách trong nước	23.191
1	Chi quản lý hành chính	-
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ	4.277
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	4.277
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ:	3.577
	Mở mới	400
	TNMT.ĐL.2025.05.03: Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật thủy văn đồng vị để xác định nguồn gốc một số chất gây ô nhiễm nước mặt	200
	Kinh phí giáo khoán	182
	Kinh phí không giao khoán	18
	TNMT.ĐL.2025.04.20: Nghiên cứu đề xuất mô hình và giải pháp thúc đẩy thực thi chính sách kinh tế tuần hoàn trong hoạt động chế biến thủy sản	200
	Kinh phí giáo khoán	96
	Kinh phí không giao khoán	104
	Chuyển tiếp	3.177
	TNMT.2024.05.01: Nghiên cứu công nghệ mới chuyển hóa rác thải nhựa kết hợp với phụ phẩm nông nghiệp để sản xuất than hoạt tính	1.595
	Kinh phí giáo khoán	1.055
	Kinh phí không giao khoán	540
	TNMT.2024.05.02: Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn giảm phát thải nhựa đại dương trong nuôi trồng thủy sản trên biển từ hiệu quả sử dụng vật liệu HDPE bền vững	1.582
	Kinh phí giáo khoán	870
	Kinh phí không giao khoán	712
	- Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	700
	Mở mới	700
	Mô phỏng và đánh giá mức độ xâm nhập mặn tại các điểm nguồn cấp nước trên hệ thống sông Sài gòn dưới tác động của biến đổi khí hậu và nước biển dâng	350

TH

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
	<i>Kinh phí giáo khoán</i>	314
	<i>Kinh phí không giao khoán</i>	36
	Nghiên cứu ứng dụng mô hình thủy động lực hai chiều mã nguồn mở mô phỏng chế độ bùn cát đoạn sông Hậu tỉnh An Giang	350
	<i>Kinh phí giáo khoán</i>	304
	<i>Kinh phí không giao khoán</i>	46
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	-
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	18.392
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	14.592
	<i>Chi thường xuyên giao tự chủ</i>	14.592
3.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	3.800
	<i>Miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập</i>	590
	<i>Quỹ khen thưởng theo ND 73</i>	3.210
4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	
5	Chi bảo đảm xã hội	
6	Chi hoạt động kinh tế	
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường	522
7.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
7.2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	522
	Nhiệm vụ chuyên môn hàng năm	522
	<i>Nhiệm vụ chuyên tiếp</i>	522
	Xây dựng một số mô hình quy mô phòng thí nghiệm về kiểm soát ô nhiễm môi trường, quản lý chất thải và phổ biến, nhân rộng phục vụ công tác bảo vệ môi trường.	522
II	Nguồn vốn viện trợ	
III	Nguồn vay nợ nước ngoài	